

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng theo Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 06/5/2022 của Chính phủ về thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành và một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030; về việc hoàn thiện thủ tục, hồ sơ trình một số dự án luật;

Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 03/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển mục đích sử

dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 6813/BNN-TCLN ngày 10/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022;

Căn cứ Công văn số 8534/BNN-TCLN ngày 20/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh theo Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Công văn số 4542/BNN-LN ngày 12/7/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 258-TB/TU ngày 7/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 05 tháng 7 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng giai đoạn 2017-2025, định hướng 2030 tỉnh Hòa Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 674/TTr-SNN ngày 12/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng theo Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, như sau:

1. Tích hợp diện tích 1.506,66 ha (*đất rừng phòng hộ: 127,99 ha; đất rừng sản xuất: 1.378,67 ha*), của 67 dự án đã có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và diện tích của Dự án hồ chứa nước Cánh Tạng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định 652/QĐ-TTg ngày 08/6/2023 để điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng.

2. Tích hợp diện tích 98,72 ha thuộc các khu bảo tồn thiên nhiên theo các Quyết định phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2030 đối với các khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Tiến; Hang Kia - Pà Cò; Phu Canh; Ngọc Sơn - Ngổ Luông để điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng và chuyển

22,36 ha từ quy hoạch rừng đặc dụng thuộc khu Bảo tồn thiên nhiên Thượng Tiến thành quy hoạch rừng sản xuất.

3. Điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng: 3.164,31 ha để thực hiện các Dự án đầu tư và phát triển kinh tế, xã hội (*đất rừng phòng hộ: 284,44 ha; đất rừng sản xuất: 2.879,87 ha*).

4. Bổ sung vào quy hoạch ba loại rừng: 940,27 ha (*đất rừng phòng hộ: 670,28 ha; đất rừng sản xuất: 269,99 ha*).

5. Diện tích quy hoạch ba loại rừng sau rà soát, điều chỉnh cục bộ

Tổng diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp: 294.183,58 ha (*đất có rừng tự nhiên: 141.092,51 ha; đất có rừng trồng: 85.509,3 ha và đất chưa có rừng: 67.581,77 ha*). Trong đó:

- Đất rừng đặc dụng: 40.231,64 ha (*đất có rừng tự nhiên: 34.548,68 ha; đất có rừng trồng: 1.531,95 ha và đất chưa có rừng: 4.151,01 ha*);

- Đất rừng phòng hộ: 108.489,13 ha (*đất có rừng tự nhiên: 79.641,39 ha; đất có rừng trồng: 15.383,89 ha và đất chưa có rừng: 13.463,85 ha*);

- Đất rừng sản xuất: 145.462,81 ha (*đất có rừng tự nhiên: 26.902,44 ha; đất có rừng trồng: 68.593,46 ha và đất chưa có rừng: 49.966,91 ha*).

(Có Hồ sơ quy hoạch chi tiết và bản đồ kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức công bố kết quả rà soát, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng theo quy định.

Hướng dẫn các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác bảo đảm trình tự, thủ tục theo đúng quy định pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tích hợp kết quả rà soát, điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng vào Quy hoạch tỉnh Hòa Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, tham mưu cấp có thẩm quyền chấm dứt dự án vi phạm pháp luật về đầu tư, làm cơ sở thu hồi đất theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Cập nhật, tích hợp nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng vào Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 tỉnh Hòa Bình.

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, cập nhật bổ sung kết quả điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng vào Quy hoạch sử dụng

đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện đảm bảo đồng bộ, phù hợp với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 tỉnh Hòa Bình.

4. Các Sở, ban, ngành

Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các chương trình, dự án đảm bảo phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, theo quy định của pháp luật.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Rà soát cập nhật, bổ sung kết quả điều chỉnh cục bộ quy hoạch ba loại rừng vào Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện đảm bảo đồng bộ, phù hợp với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan trong việc giám sát, thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật.

Tổ chức thực hiện việc phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Các nội dung khác, giữ nguyên theo Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Văn hóa, thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ NN&PTNT;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- VP ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Báo Hòa Bình, Đài PT&TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, KTN(Đg).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Công Sứ